

Số: /2022/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 9 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục
phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm học 2022-2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA X - KỲ HỌP ĐỢT XUẤT LẦN THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của
Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc
hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí
học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân Tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo
dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm
học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân
Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm học 2022-2023.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm học 2022-2023

1. Mức thu học phí năm học 2022-2023 bằng mức sàn của khung học phí theo quy định của Chính phủ tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/học sinh/tháng

STT	Cấp học	Năm học 2022-2023	
		Nông thôn (các xã)	Thành thị (các phường, thị trấn)
1	Mầm non	100.000	300.000
2	Trung học cơ sở	100.000	300.000
3	Trung học phổ thông	200.000	300.000

2. Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông: Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn.

3. Trường hợp học trực tuyến (*học online*), các cơ sở giáo dục công lập áp dụng mức học phí bằng 50% mức học phí theo từng cấp học quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Không thu 50% học phí năm học 2022-2023 đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn Tỉnh.

Điều 3. Cơ chế tài chính, nguồn kinh phí thực hiện chính sách không thu 50% học phí năm học 2022-2023

1. Cơ chế xử lý hực thu: Ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên cho đơn vị.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp đột xuất lần thứ hai thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, HĐND, UBND,UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh; Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng